

Số: 2685/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 07 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án Số hóa hồ sơ địa chính từ dạng giấy sang
dạng số tại thị xã Điện Bàn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lưu trữ ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020 - 2025”;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 quy định về hồ sơ địa chính; số 26/2014/TT-BTNMT ngày 28/5/2014 ban hành quy trình và định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường; số 03/2022/TT-BTNMT ngày 28/02/2022 ban hành quy định kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật về công tác thu nhận, lưu trữ, bảo quản và cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường;

Theo Công văn số 7112/UBND-KTN ngày 08/10/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện dự án Số hóa hồ sơ địa chính từ dạng giấy sang dạng số tại thị xã Điện Bàn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 545/TTr-STNMT ngày 04/10/2022, kèm theo Báo cáo số 587/BC-STNMT ngày 30/9/2022 về kết quả thẩm định Đề cương và dự toán chi tiết thực hiện nhiệm vụ Số hóa hồ sơ địa chính từ dạng giấy sang dạng số tại thị xã Điện Bàn; Công văn số 2608/SNV-VTLT ngày 23/11/2021 của Sở Nội vụ, Công văn số 1523/STTTT-CNTT&BCVT ngày 07/12/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông, Công văn số 537/STC-HCSN ngày 15/3/2022 của Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Số hóa hồ sơ địa chính từ dạng giấy sang dạng số tại thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam với các nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự án: Số hóa hồ sơ địa chính từ dạng giấy sang dạng số tại thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.
2. Cơ quan chủ quản: Sở Tài nguyên và Môi trường.
3. Cơ quan thực hiện: Văn phòng Đăng ký Đất đai Quảng Nam.

4. Mục tiêu, yêu cầu, nội dung thực hiện

4.1. Mục tiêu:

- Lưu trữ hồ sơ địa chính ở dạng số nhằm cung cấp thông tin địa chính kịp thời cho người sử dụng đất và phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai.
- Phục vụ công tác cập nhật, chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính ở dạng số.
- Phục vụ việc đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xác định nguồn gốc đất qua các thời kỳ; giải quyết hồ sơ đăng ký cấp chứng nhận, đăng ký biến động quyền sử dụng mức độ 3 trên phần mềm một cửa phù hợp với xu hướng chuyển đổi số ngành Tài nguyên và Môi trường.

4.2. Yêu cầu:

Số hóa hồ sơ, tài liệu theo đúng quy định hiện hành của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

a) Quét hồ sơ địa chính:

- Chất lượng hình ảnh quét phải sắc nét, rõ ràng; các hình ảnh được sắp xếp theo cùng một hướng, hình ảnh phải được quét vuông góc, không được cong vênh.
- Hồ sơ quét được số hóa từ tài liệu lưu trữ nền giấy: định dạng Portable Document Format (.pdf), phiên bản 1.4 trở lên; ảnh màu; độ phân giải tối thiểu: 200 dpi; tỷ lệ số hóa: 100%. Quét đầy đủ thành phần tài liệu có trong hồ sơ.
- Tuân thủ quy trình nghiệp vụ theo quy định tại Thông tư số 03/2022/TT-BTNMT ngày 28/02/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật về công tác thu nhận, lưu trữ, bảo quản và cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

b) Nhập dữ liệu hồ sơ đăng ký, cấp giấy chứng nhận, đăng ký biến động đất đai: nhập dữ liệu từ dạng giấy vào cơ sở dữ liệu đã được thiết kế; dữ liệu sau khi nhập vào cơ sở dữ liệu phải được đối chiếu, kiểm soát để đảm bảo tính chính xác.

5. Nội dung thực hiện:

a) Quét hồ sơ địa chính: 105.154 trang, gồm 204 trang A0 và 104.950 trang A3, cụ thể:

- Bản đồ địa chính lập theo Chỉ thị số 299/TTg: 204 tờ bản đồ/204 trang A0.
- Sổ đăng ký ruộng đất lập theo Chỉ thị số 299/TTg: 46 quyển/6.900 trang A3.
- Sổ mục kê lập theo Chỉ thị số 299/TTg: 27 quyển/4.050 trang A3.
- Sổ mục kê lập theo Nghị định số 64/CP của Chính phủ: 85 quyển/17.000 trang A3.
- Sổ địa chính lập theo Nghị định số 64/CP của Chính phủ: 385 quyển/77.000 trang A3.

b) Quét hồ sơ đất đai: hồ sơ đăng ký, cấp giấy chứng nhận và hồ sơ đăng ký biến động đất đai: 253.334 hồ sơ/ 2.631.812 trang A4, bao gồm:

- Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận lần đầu: 10.077 hồ sơ/151.155 trang.
- Hồ sơ cấp mới, cấp đổi và cấp lại Giấy chứng nhận lần đầu: 97.585 hồ sơ/878.265 trang.
- Hồ sơ đăng ký biến động: 145.672 hồ sơ/1.602.392 trang.
- Ký, xác thực tài liệu bằng chữ ký số đối với 253.334 hồ sơ đăng ký, cấp giấy chứng nhận và hồ sơ đăng ký biến động đất đai tại thị xã Điện Bàn sau khi được số hóa.

c) Nhập dữ liệu: 253.334 hồ sơ x 10 trường/01 hồ sơ = 2.533.340 trường dữ liệu.

6. Thời gian thực hiện: năm 2022 - 2023.

7. Tổng dự toán kinh phí: **6.496.590.000 đồng** (*Sáu tỷ, bốn trăm chín mươi sáu triệu, năm trăm chín mươi nghìn đồng*). Trong đó:

- Chi phí trực tiếp thực hiện: 5.529.959.000 đồng, bao gồm:
 - + Quét (scan) bản đồ địa chính lập theo Chỉ thị 299/TTg: 5.238.000 đồng.
 - + Quét (scan) sổ mục kê, sổ địa chính, sổ đăng ký ruộng đất: 326.645.000 đồng.
 - + Quét (scan) hồ sơ đăng ký, cấp giấy chứng nhận và hồ sơ đăng ký biến động đất đai: 4.086.473.000 đồng.
 - + Nhập dữ liệu đối với hồ sơ đăng ký, cấp giấy chứng nhận và hồ sơ đăng ký biến động đất đai: 1.111.603.000 đồng.
- Chi phí quản lý chung: 663.590.000 đồng.
- Chi phí kiểm tra nghiệm thu: 247.742.000 đồng.
- Chi phí lập nhiệm vụ dự án: 55.299.000 đồng.

8. Nguồn kinh phí thực hiện: vốn ngân sách nhà nước, từ nguồn 10% tiền sử dụng đất ngân sách tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt dự toán chi tiết kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo từng năm, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt phân bổ dự toán kinh phí để giao cho Văn phòng Đăng ký Đất đai Quảng Nam triển khai thực hiện; quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và thanh, quyết toán theo quy định.

- Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn vốn thực hiện theo kế hoạch và hướng dẫn, giám sát việc quản lý, sử dụng, thanh, quyết toán nguồn vốn được bố trí theo quy định.

- Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ theo dõi, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ trong quá trình triển khai thực hiện.

- UBND thị xã Điện Bàn và các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký Đất đai Quảng Nam thực hiện theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Nội vụ, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Điện Bàn; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai Quảng Nam; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Điện Bàn; Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Điện Bàn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Tân